

Số: **2559**QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày **13** tháng **11** năm **2023**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và hoạt động của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02/6/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Hướng dẫn số 08-HD/BNCTW ngày 20/4/2018 của Ban Nội chính Trung ương hướng dẫn về hoạt động của đơn vị đầu mối tham mưu, giúp việc cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức ở Trung ương về phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Quyết định số 35-QĐ/BCSD ngày 04/5/2018 của Ban cán sự đảng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc giao nhiệm vụ đầu mối tham mưu, giúp việc công tác phòng, chống tham nhũng của Ban cán sự đảng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2104/QĐ-BKHCN ngày 18/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và hoạt động của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 283/QĐ-BKHCN ngày 18/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế hoạt động của Tổ tham mưu, giúp việc Ban cán sự đảng Bộ Khoa học và Công nghệ về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.



Điều 3. Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các Ủy viên, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Tổ trưởng, các thành viên Tổ giúp việc Ban Chi đạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Ban Nội chính Trung ương (để b/c);
- Lưu: VT, TTra.



Huỳnh Thành Đạt





QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ
về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2559/QĐ-BKH-CN ngày 13/11/2023
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) và nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo (sau đây gọi tắt là Tổ giúp việc).

2. Quy chế này áp dụng đối với Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo; Tổ giúp việc, các thành viên Tổ giúp việc và các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Ban cán sự đảng Bộ Khoa học và Công nghệ; chịu trách nhiệm trước Ban cán sự đảng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC).

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; tập thể thảo luận, Trưởng ban kết luận và chỉ đạo thực hiện.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; chịu trách nhiệm tập thể trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo, đồng thời chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật và Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

4. Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Bộ Khoa học và Công nghệ để thực hiện nhiệm vụ.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO, TRƯỞNG BAN, PHÓ TRƯỞNG BAN VÀ CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu, đề xuất với Ban cán sự đảng Bộ xây dựng chương trình, kế hoạch, biện pháp tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC và

các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác PCTNTC tại Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị, người đứng đầu đơn vị thuộc Bộ triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, biện pháp tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC và các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác PCTNTC.

3. Yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; kiến nghị, yêu cầu đơn vị và người có thẩm quyền xem xét trách nhiệm, xử lý người đứng đầu đơn vị không thực hiện các biện pháp phòng ngừa để xảy ra tham nhũng, tiêu cực.

4. Chỉ đạo, yêu cầu các đơn vị và người đứng đầu đơn vị thuộc Bộ tiến hành kiểm tra, thanh tra làm rõ các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng tiêu cực; chủ trì thảo luận và kết luận chỉ đạo xử lý hoặc phối hợp xử lý đối với các vụ việc tham nhũng nghiêm trọng thuộc phạm vi quản lý của Bộ; trong trường hợp cần thiết, Ban Chỉ đạo xin ý kiến Bí thư Ban cán sự đảng Bộ về chủ trương xử lý hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền giải quyết lại vụ việc tham nhũng, tiêu cực nhằm bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật.

5. Tiếp nhận thông tin và tổng hợp tình hình các vụ việc tham nhũng, vi phạm pháp luật, vụ án tham nhũng tại các đơn vị để đưa ra các biện pháp xử lý; yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ báo cáo việc xử lý những vụ việc tham nhũng cụ thể, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực.

6. Kiến nghị, yêu cầu cơ quan và người có thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự; khi cần thiết, yêu cầu cơ quan và người có thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức có liên quan; yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị tạm đình chỉ công tác đối với công chức, viên chức có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc có căn cứ cho rằng người đó có thể tiếp tục có hành vi tham nhũng, tiêu cực hoặc gây cản trở cho công tác kiểm tra, thanh tra, xác minh.

7. Đề nghị các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các biện pháp bảo vệ người tham gia, thực hiện nhiệm vụ PCTNTC và người tố cáo hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật.

8. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng và khen thưởng theo thẩm quyền đối với những cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác PCTNTC theo quy định pháp luật; xử lý kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân vi phạm pháp luật về PCTNTC.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Chỉ đạo;
2. Chỉ đạo việc xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.
3. Chỉ đạo xử lý kịp thời theo thẩm quyền hoặc thông báo cho các cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với tổ chức, cá nhân có hành vi tham nhũng, tiêu cực.
4. Chỉ đạo Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ tiến hành kiểm tra, thanh tra, xác minh, kết luận, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực thuộc phạm vi trách nhiệm của đơn vị mình.
5. Chỉ đạo, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý; đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để thu hồi, tịch thu tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật.
6. Trực tiếp quyết định và chỉ đạo thực hiện một số công việc để đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác PCTNTC và chịu trách nhiệm về quyết định của mình, trong trường hợp cần thiết nhưng không hợp được Ban Chỉ đạo.
7. Ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC và các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác PCTNTC.
2. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành, điều phối hoạt động của Tổ giúp việc trong công tác phối hợp với cơ quan tham mưu, giúp việc công tác phòng, chống tham nhũng của Bộ Khoa học và Công nghệ (Thanh tra Bộ).
3. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo (khi được Trưởng ban Ban Chỉ đạo ủy quyền) thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ, quyền hạn chung
 - a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Trưởng ban Ban Chỉ đạo.
 - b) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công; chủ động đề xuất, kiến nghị Trưởng ban Ban Chỉ đạo các chủ trương, giải pháp phòng ngừa và xử lý tham nhũng, tiêu cực.

c) Chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, biện pháp liên quan đến công tác PCTNTC theo chức năng của đơn vị mình phụ trách.

d) Được huy động công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức do mình quản lý, phụ trách để thực hiện nhiệm vụ được Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công.

đ) Phối hợp với Thanh tra Bộ (cơ quan tham mưu, giúp việc công tác phòng, chống tham nhũng của Bộ Khoa học và Công nghệ) trong công tác PCTNTC.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể

a) Thành viên Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo là Chánh Thanh tra Bộ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn nêu tại Điều 5 và khoản 1, Điều 6 Quy chế này.

b) Thành viên Ban Chỉ đạo là Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ

- Tham mưu, giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo ban hành, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện quy định chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; quy chế dân chủ tại cơ sở; quy định về trách nhiệm người đứng đầu; tổ chức triển khai, hướng dẫn công tác kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; về công tác cải cách hành chính nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

- Đề xuất, đôn đốc, theo dõi, xử lý cán bộ, công chức có liên quan đến vụ việc tiêu cực, tham nhũng; tổng hợp tình hình xử lý cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý của Bộ để Trưởng ban Ban Chỉ đạo báo cáo theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

c) Thành viên Ban Chỉ đạo là Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính

- Tham mưu, giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo trong việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ tài chính; xây dựng định mức, tiêu chuẩn; chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện công khai minh bạch về tài chính theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Tham mưu, giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo xử lý các vấn đề về tài chính, tài sản được phát hiện qua công tác kiểm tra, kiểm toán, thanh tra và các vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

d) Thành viên Ban Chỉ đạo là Vụ trưởng Vụ Pháp chế

Tham mưu, giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về PCTNTC nói riêng; đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật để khắc phục sở hờ, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ.

đ) Thành viên Ban Chỉ đạo là Chánh Văn phòng Đảng - Đoàn thể

- Tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo đôn đốc các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tuyên truyền, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng, tính tiên phong, nêu gương của cán bộ, đảng viên trong công tác PCTNTC.

- Chủ trì tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc phát hiện, đề xuất phương án xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực liên quan đến Đảng.

- Phối hợp với Công đoàn Bộ tuyên truyền, giáo dục, động viên công đoàn viên, người lao động thực hiện các văn bản của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC; kiến nghị các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong ngành khoa học và công nghệ.

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo định kỳ họp 03 tháng một lần và họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo khi được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo. Trường hợp không tham dự, phải báo cáo và xin ý kiến Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì phiên họp.

3. Ban Chỉ đạo báo cáo Ban cán sự đảng Bộ Khoa học và Công nghệ định kỳ hoặc đột xuất về hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Chương III NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TỔ GIÚP VIỆC

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu, nghiên cứu, xây dựng, đề xuất Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định về chương trình, kế hoạch công tác định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Ban Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các đơn vị thuộc Bộ triển khai công tác PCTNTC theo quy định.

3. Giúp Ban Chỉ đạo tổng hợp, báo cáo tình hình kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo với Ban cán sự đảng Bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Chủ trì hoặc phối hợp chuẩn bị nội dung, tổ chức các cuộc họp, làm việc của Ban Chỉ đạo; đề xuất Ban Chỉ đạo quyết định nội dung, thành phần tham gia, thời gian tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; thông báo ý kiến chỉ đạo, kết luận của Ban Chỉ đạo đến các đơn vị; theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện ý kiến chỉ đạo, kết luận của Ban Chỉ đạo; tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo về công tác PCTNTC của Bộ Khoa học và Công nghệ.

5. Yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

6. Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Tổ giúp việc

1. Tham gia xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

2. Giúp các Ủy viên Ban Chỉ đạo phụ trách đơn vị mình tổ chức triển khai các nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ đạo giao theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

3. Tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo có nội dung liên quan đến công tác PCTNTC đối với các đơn vị trực thuộc Bộ theo kế hoạch hoặc khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Tổ giúp việc. Trường hợp vắng mặt phải báo cáo với Tổ trưởng và có trách nhiệm gửi ý kiến tham gia khi được yêu cầu.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Tổ trưởng và báo cáo những vấn đề phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt và giao cho Thanh tra Bộ quản lý, sử dụng theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng ban Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc, các thành viên Tổ giúp việc, cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ kiện toàn đầu mối theo dõi về PCTNTC của đơn vị mình nhằm thực hiện đầy đủ, kịp thời, có hiệu quả các quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước, Ban cán sự đảng Bộ Khoa học và Công nghệ về PCTNTC.